



Báo cáo thường niên

TỔNG C.TY CP BIA RƯỢU NGK HÀ NỘI  
CÔNG TY CP CÔN RƯỢU HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: **279** /HALICO-BCTN

Hà Nội, ngày **11** tháng **3** năm 2009

## BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2008

Tên công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN CÔN RƯỢU HÀ NỘI**

Tên giao dịch: **HALICO**

Địa chỉ: 94 Lò Đúc - Phường Phạm Đình Hồ - Hai Bà Trưng – Hà Nội.

Điện thoại: (84-4) 3 976 3763

Fax: (84-4) 3 821 2662

Website: <http://www.halico.com.vn/>

Năm báo cáo : 2008

### I. Lịch sử hoạt động của Công ty:

#### **1. Những sự kiện quan trọng:**

- Công ty cổ phần Côn Rượu Hà Nội là một công ty Cổ phần được thành lập dưới hình thức chuyển đổi từ Công ty TNHH Một thành viên Rượu Hà Nội theo Quyết định số: 1626/QĐ-BCN ngày 16 tháng 11 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp về việc chuyển Công ty TNHH Một thành viên Rượu Hà Nội thành Công ty cổ phần Côn Rượu Hà Nội.
- Công ty cổ phần Côn Rượu Hà Nội chính thức hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần từ ngày 06/12/2006 theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0103014424 do Sở KH&ĐT Hà Nội cấp, đăng ký thay đổi lần 2 ngày 12/01/2009.

#### **2. Quá trình phát triển:**

##### ***Ngành nghề kinh doanh:***

- Sản xuất côn, rượu và các loại đồ uống có côn, không có côn.
- Kinh doanh, xuất nhập khẩu côn, rượu và các loại đồ uống có côn, không có côn; thiết bị vật tư, nguyên liệu phục vụ cho sản xuất rượu, côn và các mặt hàng tiêu dùng, công nghệ, thực phẩm;
- Tư vấn, chuyển giao công nghệ, cung cấp thiết bị, dây truyền sản xuất rượu côn;





- Sản xuất kinh doanh các loại bao bì và các sản phẩm lương thực, thực phẩm;
- Kinh doanh vận tải hàng hoá;
- Kinh doanh khách sạn, nhà ở và dịch vụ cho thuê nhà ở, văn phòng cửa hàng (không bao gồm kinh doanh quán bar; phòng hát Karaoke, vũ trường).

↓ **Tình hình hoạt động:**

Trong những năm qua Công ty có sự tăng trưởng tốt trong hoạt động sản xuất kinh doanh, năng suất chất lượng được nâng cao. Trong năm 2008 Công ty đã được nâng hạng doanh nghiệp từ loại 2 lên loại 1.

**3. Định hướng phát triển:**

↓ **Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:**

- Chiếm lĩnh công nghệ mới, hiện đại hoá trang thiết bị, phát triển sản phẩm mới song song việc nâng cao chất lượng, đa dạng hoá mẫu mã, tạo uy tín thương hiệu của Công ty trên thị trường nội địa và đẩy mạnh xuất khẩu ở các Thị trường Quốc tế đầy tiềm năng.
- Mở rộng sản xuất trên cơ sở đầu tư thêm các Công ty vệ tinh sản xuất cồn thô để tăng nguồn cung cấp và phân phối sản phẩm nhằm đứng vững trong cạnh tranh, tăng thế lực thị trường trong cả nước và xuất khẩu. Căn cứ vào thu nhập và thị hiếu của các đối tượng khác hàng tập trung nghiên cứu và sản xuất theo các hướng:
- Sản xuất có chất lượng, giá cả hợp lý đáp ứng nhu cầu của khách hàng có thu nhập thấp và trung bình, đẩy lùi rượu kém chất lượng để đảm bảo sức khoẻ người tiêu dùng và an sinh xã hội.
- Sản xuất các sản phẩm cao cấp đáp ứng nhu cầu của đối tượng có thu nhập cao thay thế hàng nhập khẩu và xuất khẩu trên cơ sở tự nghiên cứu sản xuất và hợp tác với các Tập đoàn rượu quốc tế có thương hiệu mạnh trên thế giới.
- Hệ thống phân phối kết hợp giữa thế mạnh của phương thức bán hàng truyền thống sẵn có với phương thức bán hàng hiện đại kèm theo các chính sách linh hoạt mang tính cạnh tranh cao nhằm đáp ứng kịp thời các nhu cầu khách hàng, làm cho người tiêu dùng hài lòng về sản phẩm và dịch vụ.
- Ổn định đời sống người lao động và chi trả cổ tức cho cổ đông ở mức trung bình khá và khá so sánh trên thị trường. Duy trì và nâng cao văn hoá DN.

↓ **Chiến lược phát triển trung và dài hạn:**

- Phấn đấu đưa nhà máy tại khu Công nghiệp Yên Phong vào hoạt động trong năm 2009 và từng bước triển khai đầu tư các nhà máy sản xuất cồn thô, Rượu tại các vùng nguyên liệu, thị trường lớn trên cơ sở liên doanh liên kết với các đối tác ở Tiền Giang, Đồng Nai, Miền Trung, Tây Bắc và các nước lân cận như Lào, Cambodia nhằm giảm chi phí đầu vào và vận tải cũng như đáp ứng kịp thời nhu cầu của từng vùng thị trường.

33  
ĐN  
P  
M  
I  
R  
UN



- Nhanh chóng đầu tư công nghệ và trang thiết bị hiện đại, đẩy mạnh công tác nghiên cứu sản phẩm mới có chất lượng phù hợp với đa dạng đối tượng tiêu dùng trên cơ sở phát triển từ nguồn nguyên liệu trong nước. Thành lập trung tâm nghiên cứu chuyên ngành, chú trọng đào tạo và đào tạo lại cán bộ kỹ thuật ở trong nước và nước ngoài. Ưu tiên nghiên cứu các sản phẩm rượu hoa quả có nồng độ rượu dưới 20%V để giảm thuế TTĐB và đa dạng hoá mặt hàng. Cải tiến nâng cấp bao bì nhãn mác phù hợp với thị hiếu người tiêu dùng trong và ngoài nước.
- Mở rộng mạng lưới tiêu thụ phủ khắp trong và ngoài nước, tập trung đầu tư vào các vùng thị trường còn thiếu, yếu. Nâng cao thị phần trong nước và tăng cường công tác xuất khẩu. Từng bước áp dụng phương thức phân phối hiện đại kết hợp hệ thống phân phối truyền thống hiện có. Tập trung vào công tác chống hàng giả và bảo vệ thương hiệu quyết liệt hơn.
- Hợp tác với các hãng sản xuất đồ uống có thương hiệu mạnh trên thế giới để nâng cao chất lượng, đa dạng sản phẩm đáp ứng nhu cầu của các đối tượng tiêu dùng và xuất khẩu.
- Đa dạng hoá kinh doanh để giải quyết lao động và tránh rủi ro khi có sự thay đổi của Chính sách nhà nước đối với ngành hàng rượu ... dựa theo những lợi thế sẵn có của Doanh nghiệp như: Xây dựng các toà nhà văn phòng cho thuê tại các khu đất của Công ty đang có quyền sử dụng, kinh doanh cung cấp, tiêu thụ các nguyên liệu vật tư và sản phẩm thuộc ngành đồ uống ...

## **II. Báo cáo của Hội đồng quản trị:**

### **1. Những nét nổi bật của kết quả hoạt động trong năm 2008:**

- Doanh thu đạt 676,81 tỷ đồng, tăng 125,1% so với cùng kỳ.
- Lợi nhuận đạt 162,37 tỷ đồng, tăng 137% so với cùng kỳ.
- Vốn điều lệ tăng từ 48,5 tỷ đồng lên 70,623 tỷ đồng.
- Mức cổ tức: Dự kiến 68% (trong đó đã chi trả 18% cổ tức 9 tháng).
- Được chuyển hạng Doanh nghiệp từ loại 2 lên loại 1.
- Được thưởng cờ thi đua của Chính phủ.

### **2. Tình hình thực hiện so với kế hoạch:**

- Doanh thu đạt 109,84% so với kế hoạch.
- Lợi nhuận đạt 149,00% so với kế hoạch.
- Nộp ngân sách đạt 111% so với kế hoạch.

### **3. Những thay đổi chủ yếu trong năm:**

- Dự án đầu tư và di dời: 755 tỷ đồng.
- Đầu tư tại khu vực sản xuất: 12,3 tỷ đồng.

14.  
T  
HÀ  
L  
C  
C  
-T





- Chiến lược kinh doanh: Kích cầu và mở rộng thị trường.
  - Đa dạng hoá sản phẩm: Làm ra nhiều sản phẩm và mẫu mã mới.
  - Cạnh tranh về giá bán: Tăng giá kết hợp với khuyến mại vào dịp cuối năm.
  - Hỗ trợ phát triển thị trường: Liên kết với ngân hàng để tạo điều kiện thuận lợi nhất cho khách hàng.

**4. Triển vọng và kế hoạch trong tương lai:**

- Năm 2009 mục tiêu chính là mở rộng thị phần.
- Chiến lược sản phẩm: Ngoài sản phẩm cao cấp, duy trì sản phẩm truyền thống, tăng sản phẩm bình dân để thay thế rượu dân tự nấu đồng thời tăng cường xuất khẩu.
- Hoàn thành Dự án đầu tư di dời.
- Niêm yết cổ phiếu trên Sở giao dịch chứng khoán vào năm 2010.

**III. Báo cáo của Ban Giám đốc:**

**1. Báo cáo tình hình tài chính:**

- Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2008 là 162.370.810.554đ đạt 149,0% so với kế hoạch do đó Công ty có đầy đủ khả năng thanh toán các khoản nợ phát sinh trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12/2008 (có báo cáo tài chính tóm tắt kèm theo)
- Vốn điều lệ tăng từ 48,5 tỷ đồng lên 70,623 tỷ đồng.
- Tổng số cổ phiếu phổ thông là: 7.062.300
- Số cổ phiếu phổ thông đang lưu hành là: 7.062.300
- Mức cổ tức: Dự kiến 68% (trong đó đã chi trả 18% cổ tức 9 tháng đầu năm).

**2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:**

Nhận thức sâu sắc được những khó khăn thuận lợi và đánh giá đúng vị thế của doanh nghiệp trong bối cảnh thực tế của thương trường, Hội đồng quản trị, Ban lãnh đạo Công ty đã nhanh chóng đề ra những chủ trương, quyết sách đúng đắn với mục tiêu đảm bảo công ăn việc làm và thu nhập cho người lao động, củng cố bộ máy quản lý theo hướng năng động hơn, hợp lý hoá trong sản xuất, thực hành tiết kiệm nhằm giảm chi phí trong sản xuất, động viên người lao động phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật, nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm với mục tiêu phát triển doanh nghiệp và thắng thế trong cạnh tranh. Công ty đã đạt được kết quả như sau:

**Các chỉ tiêu chủ yếu hoàn thành năm 2008**

S	Chỉ tiêu	Đvt	Thực	Thực	Kế	Thực	Tỷ lệ(%)
---	----------	-----	------	------	----	------	----------

124/L  
 U  
 HÀ NỘI



Báo cáo thường niên

TT			hiện năm 2006	hiện năm 2007	hoạch năm 2008	hiện năm 2008	TH2008/ TH2006	TH2008/ TH2007	TH2008/ KH2008
A	B	C	1	2	3	4	5=4/1	6=4/2	7=4/3
1	Giá Trị SXCN (Giá CĐ 94)	Tỷ đ	223.80	329.50	360.00	490.00	218.00	148.00	136.00
2	Tổng Doanh thu	Tỷ đ	408.30	540.90	610.00	676.81	165.00	125.00	109.84
	Doanh thu CN	"	404.90	540.90	610.00	676.81	165.00	125.00	109.84
3	Sản phẩm s.xuất								
	- Cồn	Tr lít	3.20	6.10	6.50	7.20	225.00	118.00	110.00
	- Rượu	"	9.40	14.60	15.80	21.00	223.00	143.00	132.00
4	Sản lượng TT								
*	Nội địa								
	- Rượu	Tr lít	9.20	13.00	13.80	15.80	165.22	116.92	110.14
*	Xuất khẩu								
	- Rượu	1000 lít	16.50	34.00	40.00	150.00	909.00	441.00	375.00
	- Cồn	"	0.00	0.00	0.00	24.70			
5	Giá trị xuất khẩu	1000U SD	24.40	63.30	70.00	300.00	1,229.0	473.00	428.00
6	Giá trị nhập khẩu	1000U SD	726.00	1,168.00	1,000.00	1,500.00	237.00	128.00	150.00
7	Tổng lợi nhuận	Tỷ đ	77.30	117.94	108.90	162.37	210.00	137.00	149.00
8	Các khoản nộp NSNN	Tỷ đ	158.4	177.80	182.52	202.65	127.00	113.00	111.00
9	Tổng vốn đầu tư XDCB	Tỷ đ	8.80	42.10	497.50	348.88	3,964.55	828.69	70.13
	- Xây lắp	"	0.00	21.20	94.30	68.55		323.35	72.69
	- Thiết bị	"	8.80	20.90	314.20	274.33	3,117.39	1,312.5 8	87.31
	- Chi phí khác	"	0.00	0.00	89.00	6.00			6.74

C.T.C.P.K

**3. Kế hoạch phát triển trong tương lai.**

- Chiếm lĩnh công nghệ mới, hiện đại hoá trang thiết bị, phát triển sản phẩm mới song song việc nâng cao chất lượng, đa dạng hoá mẫu mã, tạo uy tín thương hiệu của Công



ty trên thị trường nội địa và đẩy mạnh xuất khẩu ở các Thị trường quốc tế đầy tiềm năng.

- ✦ Mở rộng sản xuất trên cơ sở đầu tư thêm các Công ty vệ tinh sản xuất cồn thô để tăng nguồn cung cấp và phân phối sản phẩm nhằm đứng vững trong cạnh tranh, tăng thế lực thị trường trong cả nước và xuất khẩu. Căn cứ vào thu nhập và thị hiếu của các đối tượng khách hàng tập trung nghiên cứu và sản xuất theo các hướng:
  - Sản xuất các sản phẩm có chất lượng, giá cả hợp lý đáp ứng nhu cầu của khách hàng có thu nhập thấp và trung bình, đẩy lùi rượu kém chất lượng để đảm bảo sức khỏe người tiêu dùng và an sinh xã hội.
  - Sản xuất các sản phẩm cao cấp đáp ứng nhu cầu của đối tượng có thu nhập cao thay thế hàng nhập khẩu và xuất khẩu trên cơ sở tự nghiên cứu sản xuất và hợp tác với các Tập đoàn rượu quốc tế có thương hiệu mạnh trên thế giới.
- ✦ Hệ thống phân phối kết hợp giữa thế mạnh của phương thức bán hàng truyền thống sẵn có với phương thức bán hàng hiện đại kèm theo các chính sách linh hoạt mang tính cạnh tranh cao nhằm đáp ứng kịp thời các nhu cầu khách hàng, làm cho người tiêu dùng hài lòng về sản phẩm và dịch vụ.
- ✦ Ổn định đời sống người lao động và chi trả cổ tức cho cổ đông ở mức tròn bình khá và khá so sánh trên thị trường. Duy trì và nâng cao văn hoá DN.

#### IV. Báo cáo tài chính

Các báo cáo tài chính đã được kiểm toán theo quy định của pháp luật về kế toán.

#### V. Bản giải trình báo cáo tài chính và báo cáo kiểm toán

##### **1. Kiểm toán độc lập**

- ✦ Đơn vị kiểm toán độc lập: Công ty kiểm toán Ernst & Young.
- ✦ Ý kiến kiểm toán độc lập:

Các báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty vào ngày 31 tháng 12 năm 2008, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm kết thúc cùng ngày phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán và Hệ thống Kế toán Việt Nam và tuân thủ các quy định có liên quan.

- ✦ Các nhận xét đặc biệt: Không có

##### **2. Kiểm toán nội bộ**

- ✦ Ý kiến kiểm toán nội bộ: Không có
- ✦ Các nhận xét đặc biệt: Không có

#### VI. Tổ chức và nhân sự

##### **1. Cơ cấu tổ chức của Công ty:**

- ✦ Hội đồng quản trị

11/01/2009



- Ban kiểm soát
- Ban Giám đốc
- 09 Phòng ban chức năng
- 03 Xí nghiệp
- 01 Ban quản lý Dự án
- 02 Chi nhánh
- 01 Cửa hàng GTSP
- 01 Nhà ăn tập thể.

**2. Tóm tắt lý lịch cá nhân trong Ban điều hành**

- **Ông Nguyễn Văn Việt - Tổng Giám đốc – Tổng Công ty Bia Rượu NGK Hà Nội**
  - Ngày tháng năm sinh: 04/10/1948
  - CMDN: Số 011708325, cấp ngày 13/01/1998 tại CA TP Hà Nội
  - Hộ khẩu thường trú: Số 8, ngách 596/9 Hoàng Hoa Thám, Phường Bưởi, Quận Tây Hồ, Hà Nội
  - Chức vụ: Tổng Giám đốc – Tổng Công ty Bia Rượu NGK Hà Nội.
- **Ông Nguyễn Việt Cường:**
  - Ngày tháng năm sinh: 27/10/1976
  - CMDN: Số 022777378, cấp ngày 23/03/2003 tại CA TP Hồ Chí Minh
  - Hộ khẩu thường trú: Số 611/66 Điện Biên Phủ, P1, Q3, Hồ Chí Minh
  - Chức vụ: Đại diện Tổ chức nước ngoài Việt Nam – OPPORTUNITY.FUND
- **Ông Hoàng Nguyễn - Chủ tịch HĐQT – Công ty CP Cồn Rượu Hà Nội**
  - Ngày tháng năm sinh: 27/07/1953
  - CMDN: Số 011292868, cấp ngày 27/02/2006 tại CA TP Hà Nội
  - Hộ khẩu thường trú: Số 308 nhà B, TT Nhà máy Rượu, Dốc Thọ Lão, Quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội
  - Chức vụ: Chủ tịch HĐQT – Công ty CP Cồn Rượu Hà Nội.
- **Ông Hồ Văn Hải - Giám đốc – Công ty CP Cồn Rượu Hà Nội**
  - Ngày tháng năm sinh: 21/11/1956
  - CMDN: Số 011052846, cấp ngày 29/8/2003 tại CA TP Hà Nội
  - Hộ khẩu thường trú: Tầng 2, Nhà A TT Nhà máy Rượu, Dốc Thọ Lão, Quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội
  - Chức vụ: Giám đốc – Công ty CP Cồn Rượu Hà Nội.

1  
2  
3  
4  
5  
6  
7  
8  
9  
10  
11  
12



- Ông Nguyễn Mạnh Hoà - Phó Giám đốc – Công ty CP Cồn Rượu Hà Nội
  - Ngày tháng năm sinh: 06/01/1949
  - CMDN: Số 010309455, cấp tại CA TP Hà Nội
  - Hộ khẩu thường trú: P 212 TT Xăng Dầu, ngõ 3 Giảng Võ, Ba Đình, TP Hà Nội
  - Chức vụ: Phó Giám đốc – Công ty CP Cồn Rượu Hà Nội.
- Bà Vũ Thị Kim Phong - Phó Giám đốc – Công ty CP Cồn Rượu Hà Nội.
  - Ngày tháng năm sinh: 11/06/1955
  - CMDN: Số 010255931, cấp ngày 04/11/2005 tại CA TP Hà Nội
  - Hộ khẩu thường trú: Số 172 Lò Đúc, Quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội
  - Chức vụ: Phó Giám đốc – Công ty CP Cồn Rượu Hà Nội.
- Bà Nguyễn Thị Bích Ngọc - Kế toán trưởng – Công ty CP Cồn Rượu Hà Nội
  - Ngày tháng năm sinh: 01/09/1960
  - CMDN: Số 010419736, cấp ngày 07/09/2001 tại CA TP Hà Nội
  - Hộ khẩu thường trú: P 1,2 Nhà 16 TT Bộ Nông nghiệp và PINT, Phường Chương Dương, Hoàn Kiếm, TP Hà Nội
  - Chức vụ: Kế toán trưởng – Công ty CP Cồn Rượu Hà Nội.

**3. Quyền lợi của Ban Giám đốc:**

TT	Họ và Tên	Lương + mướm (Tính bình quán là 22 công x 5KTN)	Thù lao Thành viên HĐQT	Cổ tức 2007 - 2008	Cổ phiếu thưởng
1	Hồ Văn Hải	30.216.800	3.000.000	1.509	2.500
2	Nguyễn Mạnh Hoà	25.512.000	0	2.035	1.500
3	Vũ Thị Kim Phong	22.157.600	0	1.491	1.100

**4. Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động:**

- Tổng số CBNV trong Công ty: 761 người
- Không xác định thời hạn: 459 người
- Có xác định thời hạn: 38 người
- Hợp đồng thời vụ: 264 người.

**5. Thay đổi thành viên HĐQT:**





- Ông Nguyễn Văn Việt đại diện quản lý vốn nhà nước thay thế cho ông Nguyễn Hồng Linh.
- Bà Nguyễn Thị Bích Thủy làm trưởng Ban Kiểm soát thay thế cho ông Trần Văn Hải.

**VII. Thông tin cổ đông/thành viên góp vốn và Quản trị Công ty**

**1. Hội đồng quản trị/ Chủ tịch và Ban Kiểm soát/ Kiểm soát viên:**

➤ **Thành viên và cơ cấu:**

+ Hội đồng quản trị:	05 người.
. Thành viên chuyên trách:	01 người.
. Thành viên kiêm nhiệm:	02 người.
. Thành viên độc lập:	02 người.
+ Ban Kiểm soát:	03 người
. Thành viên kiêm nhiệm:	01 người.
. Thành viên độc lập:	02 người.

- **Hoạt động của HĐQT:** Theo điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT.
- **Hoạt động của Ban Kiểm soát:** Theo điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát.
- **Thù lao, các khoản lợi ích khác và chi phí cho các thành viên HĐQT, BKS:**

- Thù lao:

. Chủ tịch HĐQT :	4.000.000 đồng/tháng.
. Thành viên HĐQT :	3.000.000 đồng/ tháng.
. Trưởng BKS :	3.000.000 đồng/ tháng.
. Thành viên BKS :	2.000.000 đồng/ tháng.
. Thư ký HĐQT :	1.500.000 đồng/ tháng.

- Các khoản lợi ích khác:

Thưởng 5% số lợi nhuận vượt so với kế hoạch lợi nhuận (trong đó có cổ phiếu thưởng).

- Chi phí cho các thành viên: Theo điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT và Ban Kiểm soát.

➤ **Tỷ lệ sở hữu cổ phần của các thành viên HĐQT: Nhỏ hơn 1%**

**2. Các dữ liệu thống kê về cổ đông góp vốn:**

Vốn điều lệ: 70.623.000.000đ (Bảy mươi tỷ sáu trăm hai ba triệu đồng chẵn)

TT	Cổ đông	Địa chỉ	Tổng số cổ	Tỷ lệ sở hữu%
----	---------	---------	------------	---------------



			phiếu sở hữu	
1	Tổng công ty CP Bia Rượu NGK Hà Nội	83 Hoàng Hoa Thám, Ba Đình, Hà Nội	3.926.846	55,60
2	Tổ chức OPPO RTUNITY.FUND	Tầng 17 Sunwah Tower, 115 Nguyễn Huệ, Quận 1, TP HCM	1.350.488	19,12
3	Các cổ đông khác		1.784.966	25,28
	<b>Tổng số</b>		<b>7.062.300</b>	<b>100</b>

**Nơi nhận:**

- UBCKNN;
- HĐQT:BGD
- BKS;
- Lưu VT.

